

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BUÔN ĐƠN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 04/2023/HSST
Ngày 16 tháng 02 năm 2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BUÔN ĐƠN, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Vinh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Cao Cường; ông Y Đưng Knul.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Lương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Buôn Đơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đơn tham gia phiên tòa: Bà Vi Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2023, Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Buôn Đơn, tỉnh Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/2022/HSST ngày 30 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo: Nguyễn Thị H - Sinh năm 1979

Nơi cư trú: Thôn H, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ học vấn: 10/12.

Con ông Nguyễn Ngọc Ph – sinh năm 1950, bà Lê Thị H – Sinh năm 1959; Bị cáo có chồng là Hồ Xuân Th - Sinh năm 1974 (đã ly hôn), có 03 con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2011.

Tiền án: 02 tiền án về tội đánh bạc.

Tại bản án số 12/2019/HSST ngày 11/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Buôn Đơn xử phạt Nguyễn Thị H 20.000.000 đồng về tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự;

Bản án số 53/2021/HSPT ngày 04/3/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, Nguyễn Thị H bị xử phạt 07 tháng tù về tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, đến ngày 16/11/2021 chấp hành xong hình phạt, nhưng chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Trịnh Quang V – sinh năm 1966.

Trú tại: Buôn N, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

- Người làm chứng:

+ Anh Trịnh Quang H – Sinh năm 1980;

+ Ông Trịnh Quang V – sinh năm 1966.

Cùng trú tại: Buôn N, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

+ Ông Lê Tiến Qu – Sinh năm 1967

Trú tại: Thôn 7, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh
+ Ông Trần Đình Ch – Sinh năm 1970
Trú tại: Buôn K, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 17/9/2022, ông Trịnh Quang H - sinh năm 1980, trú tại buôn N, xã E; ông Trần Đình Ch - sinh năm 1970, trú tại buôn K, xã E, huyện B và ông Lê Tiến Qu - sinh năm 1967, trú tại thôn 7, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh đến nhà ông Trịnh Quang V - sinh năm 1966, trú tại buôn N, xã E, huyện B để chơi, uống cà phê và thăm mẹ ông V đang bị ốm. Đến gần trưa cùng ngày, ông V rủ 03 người này nhậu (uống bia), đồng thời cả 04 người bàn bạc và rủ nhau đánh bạc bằng hình thức chơi bài “phỏm”, thắng – thua bằng tiền, người thắng bạc sẽ dùng tiền thắng bạc để trả tiền mua bia. Lúc này ông V gọi điện cho Nguyễn Thị H - sinh năm 1979, trú tại thôn H, xã E, huyện B để mua 01 thùng bia và đề nghị H chở đến nhà. Khi H mang bia tới nơi, thấy nhóm ông V chuẩn bị đánh bạc thì H muốn tham gia đánh bạc và xin ông V cho chơi thay vị trí của ông V thì ông V đồng ý. Khoảng 10 giờ 20 phút cùng ngày, Trịnh Quang H, Trần Đình Ch, Lê Tiến Qu và Nguyễn Thị H bắt đầu đánh bạc mức tiền cược của mỗi người chơi thấp nhất trong một ván là 30.000 đồng, cao nhất là 150.000 đồng; (theo lời khai của những người tham gia đánh bạc thì số tiền sử dụng để đánh bạc của Nguyễn Thị H khoảng 2.000.000 đồng, số tiền sử dụng để đánh bạc của Lê Tiến Qu khoảng 400.000 đồng, số tiền sử dụng để đánh bạc của Trịnh Quang H khoảng 1.500.000 đồng, số tiền sử dụng để đánh bạc của Trần Đình Ch khoảng 800.000 đồng). Việc đánh bạc được sự đồng ý cho phép của ông V là chủ nhà, tuy nhiên ông V không thu lợi ích gì từ hoạt động đánh bạc. Đến 11 giờ 36 phút cùng ngày thì bị Công an xã E kiểm tra, phát hiện, lập biên bản vi phạm hành chính đối với Nguyễn Thị H, Trịnh Quang H, Trần Đình Ch và Lê Tiến Qu về hành vi “đánh bạc trái phép”, lập biên bản vi phạm hành chính đối với ông Trịnh Quang V về hành vi “dùng nhà của mình để chứa chấp việc đánh bạc”; tạm giữ tang vật vi phạm hành chính gồm: số tiền 4.720.000 đồng là tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc, số tiền 3.500.000 đồng trên người của ông Trịnh Quang H, 01 bộ bài Tây, 01 chiếc bàn có chân, khung bằng kim loại sơn màu xanh cao 57 cm, mặt bàn bằng đá không dính liền với chân bàn, kích thước (66 x 95)cm; 01 chiếc chăn phủ mặt bàn bằng vải màu nâu – vàng kích thước (50 x 90)cm; 04 chiếc ghế màu vàng có lưng tựa cùng quy cách, kích thước mặt ghế (25 x 45)cm và 01 bộ bài Tây.

Biên bản khám nghiệm hiện trường xác định vụ đánh bạc trên xảy ra tại nhà ông Trịnh Quang V, buôn N, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

Vật chứng vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra đã tạm giữ: Số tiền 4.720.000 đồng là tiền trên chiếu bạc đã sử dụng vào mục đích đánh bạc; số tiền 3.500.000 đồng tạm giữ trên người của ông Trịnh Quang H (ông H khai không sử dụng số tiền này vào mục đích đánh bạc). Các công cụ đánh bạc gồm: 01 chiếc bàn có chân, khung bằng kim loại sơn màu xanh cao 57 cm, mặt bàn bằng đá không dính liền với chân bàn, kích thước (66 x 95)cm; 01 chiếc chăn phủ mặt bàn bằng vải màu nâu – vàng kích thước (50 x 90)cm; 04 chiếc ghế màu vàng có lưng tựa cùng quy cách, kích thước mặt ghế (25 x 45)cm và 01 bộ bài Tây.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 02/QĐ-VKS ngày 29/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn, truy tố bị cáo Nguyễn Thị Hạnh về tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Nguyễn Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn đã nêu và không có ý kiến gì thêm.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Trịnh Quang V thống nhất với Quyết định truy tố của Viện kiểm sát và không có ý kiến gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn trình bày quan điểm luận tội đối với bị cáo Nguyễn Thị H: Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các chứng cứ buộc tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, căn cứ nhân thân của bị cáo. Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn và đề nghị:

Về tội danh: Đề nghị Tòa án tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: Đề nghị Tòa án áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Nguyễn Thị H từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Đề nghị tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 4.720.000 đồng là tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc;

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc chăn phủ mặt bàn bằng vải màu nâu – vàng kích thước (50 x 90)cm; 01 bộ bài Tây 52 lá là công cụ sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Đề nghị trả lại 04 chiếc ghế màu vàng có lưng tựa cùng quy cách, kích thước mặt ghế (25 x 45)cm; 01 chiếc bàn có chân, khung bằng kim loại sơn màu xanh cao 57 cm, mặt bàn bằng đá không dính liền với chân bàn, kích thước (66 x 95)cm cho ông Trịnh Quang Vũ là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với số tiền 3.500.000 đồng tạm giữ của ông Trịnh Quang H không phải là vật chứng vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn đã ra quyết định xử lý đồ vật, tài liệu bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Trịnh Quang H là phù hợp nên đề nghị chấp nhận.

Đối với căn phòng khách là địa điểm đánh bạc, thuộc sở hữu của gia đình ông Trịnh Quang V, do hành vi của ông V trong trường hợp này chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn không tiến hành kê biên là phù hợp.

Bị cáo không có ý kiến đối đáp, tranh luận gì thêm đối với Quyết định truy tố của Viện kiểm sát và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của hành vi, quyết định: Quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị H không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và những chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Thể hiện khoảng 10 giờ 20 phút, ngày 17/9/2022 Nguyễn Thị H, Lê Tiến Qu, Trịnh Quang H và Trần Đình Ch thống nhất chơi đánh bạc bằng hình thức chơi bài “phôm”, thắng – thua bằng tiền, mức tiền cược của mỗi người chơi thấp nhất trong một ván là 30.000 đồng, cao nhất là 150.000 đồng. Đến 11 giờ 36 phút cùng ngày thì bị Công an xã E kiểm tra, phát hiện, lập biên bản vi phạm hành chính đối với Nguyễn Thị H, Trịnh Quang H, Trần Đình Ch và Lê Tiến Qu về hành vi “đánh bạc trái phép”; lập biên bản vi phạm hành chính đối với ông Trịnh Quang V về hành vi “dùng nhà của mình để chứa chấp việc đánh bạc”; tạm giữ tang vật vi phạm hành chính gồm: số tiền 4.720.000 đồng là tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc, số tiền 3.500.000 đồng trên người của ông Trịnh Quang H, 01 bộ bài Tây, 01 chiếc bàn có chân, khung bằng kim loại và mặt bằng đá, 04 chiếc ghế nhựa và 01 chiếc chăn phủ mặt bàn dùng làm chiếu bạc.

[3] Xét thấy bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, bị cáo biết nhà nước nghiêm cấm mọi hình thức đánh bạc được thắng, thua bằng tiền nhưng ngày 17/9/2022 bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Tuy số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc 4.720.000 đồng, chưa đủ định lượng để khởi tố hình sự, nhưng bị cáo Nguyễn Thị H có 02 tiền án về tội đánh bạc, chưa được xóa án tích, nhưng vẫn thực hiện hành vi đánh bạc nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Xét quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Như vậy, hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo đã cấu thành tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng

đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt nhằm thể hiện tính khoan hồng, nhân đạo của pháp luật hình sự.

[6] Về áp dụng hình phạt: Xét thấy Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn đề nghị áp dụng hình phạt đối với bị cáo là tương xứng với hành vi, nhận thân của bị cáo nên cần chấp nhận.

[7] Đối với Trịnh Quang H, Trần Đình Ch, Lê Tiến Qu và Trịnh Quang V không có tiền án, tiền sự và chưa bị xử lý hành chính về hành vi này và số tiền chưa đủ định lượng để khởi tố hình sự về hành vi đánh bạc, nên Công an xã E ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với những người này là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: Xét thấy việc xử lý vật chứng như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, nên cần chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Đánh bạc”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tuyên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 4.720.000 đồng là tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc, theo Lệnh thanh toán tiền mặt ngày 30/12/2022.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc chăn phủ mặt bàn bằng vải màu nâu – vàng kích thước (50 x 90)cm; 01 bộ bài Tây 52 lá là công cụ sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Tuyên trả lại 04 chiếc ghế màu vàng có lưng tựa cùng quy cách, kích thước mặt ghế (25 x 45)cm; 01 chiếc bàn có chân, khung bằng kim loại sơn màu xanh cao 57 cm, mặt bàn bằng đá không dính liền với chân bàn, kích thước (66 x 95)cm **cho ông** Trịnh Quang V là chủ sở hữu hợp pháp, theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 30/12/2022 giữa Cơ quan công an với Chi cục thi hành án Dân sự huyện B.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Thị H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm, những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKS huyện Buôn Đôn;
- Công an huyện Buôn Đôn;
- Chi cục THADS huyện B;
- Phòng Giám đốc kiểm tra I, TAND.CC Đà Nẵng;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Bị cáo; các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Vinh Tuấn